

BỘ GIAO THÔNG VẬN TÀI
HỌC VIỆN HÀNG KHÔNG
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Kinh doanh Quốc tế

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Hà Nam Khánh Giao

2. Ngày tháng năm sinh: 06-06-1965; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam.;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không có

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã/phường: Hà An huyện/quận: Hưng Yên, tỉnh/thành phố: Quảng Ninh

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):

Số 14 Đường 23, Khu phố Nam Thông 1, Phú Mỹ Hưng, Phường Tân Phú, Quận 7, TPHCM, VIỆT NAM (Số cũ: A65 Khu phố Nam Thông 1, Phú Mỹ Hưng, Phường Tân Phú, Quận 7, TPHCM, VIỆT NAM)

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Số 14 Đường 23, Khu phố Nam Thông 1, Phú Mỹ Hưng, Phường Tân Phú, Quận 7, TPHCM, VIỆT NAM (Số cũ: A65 Khu phố Nam Thông 1, Phú Mỹ Hưng, Phường Tân Phú, Quận 7, TPHCM, VIỆT NAM)

Điện thoại nhà riêng: 84 – 28 – 54170706; Điện thoại di động: 84 – 903306363; E-mail: khanhgiaohn@yahoo.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ năm 1987 đến năm 2008: Trưởng ngành Thương Mại, Trường Đại học Kinh tế TPHCM, Bộ Giáo dục- Đào tạo
- Từ năm 2008 đến năm 2010: Trưởng Phòng Truyền thông & Quan hệ Công chúng, Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia TPHCM
- Từ năm 2010 đến tháng 03 năm 2013: Trưởng Khoa Du lịch, Trường Đại học Tài chính- Marketing, Bộ Tài chính
- Từ tháng 03 năm 2013 đến tháng 03 năm 2018: Trưởng Khoa Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Tài chính- Marketing, Bộ Tài chính
- Từ tháng 03 năm 2018 đến 15/05/2019: Viện Trưởng Viện Nghiên cứu Kinh tế Ứng dụng, Trường Đại học Tài chính- Marketing, Bộ Tài chính
- Từ 16/05/2019 đến 31/07/2019: Giảng viên cao cấp, Khoa Vận tải hàng không, Học viện Hàng không Việt Nam, Bộ Giao thông – Vận tải
- Từ 01/08/2019 đến nay: Trưởng Khoa Vận tải Hàng không, Học viện Hàng không Việt Nam, Bộ Giao thông – Vận tải

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng Khoa; Chức vụ cao nhất đã qua: Viện Trưởng
Cơ quan công tác hiện nay: Học viện Hàng không Việt Nam, Bộ Giao thông – Vận tải
Địa chỉ cơ quan: 104 Nguyễn văn Trỗi, P.2, Q. Phú Nhuận, TPHCM
Điện thoại cơ quan: 028 3844 2251

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Trường Đại học Kinh Tế TPHCM, Trường Đại học Tài chính – Marketing, Đại học Tôn Đức Thắng, Trường Đại học Sài Gòn, Trường Đại học Tin học- Ngoại ngữ TPHCM, Trường Đại học Thủ Dầu Một, Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng, Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TPHCM Trường Đại học Nguyễn Tất Thành, Trường Đại học Công nghiệp TPHCM (Hướng dẫn và Hội đồng MBA), Đại học HUTECH

8. Đã nghỉ hưu từ tháng (chưa nghỉ hưu), năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): chưa nghỉ hưu

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): chưa nghỉ hưu

9. Học vị:

- Được cấp bằng ĐH ngày 30 tháng 01 năm 1989, ngành Thương nghiệp, chuyên ngành: Thương nghiệp. Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Kinh tế TPHCM, Việt Nam
- Được cấp bằng ThS ngày 21 tháng 04 năm 1994, ngành Quản trị Kinh doanh, chuyên ngành: Quản trị Công nghệ (Management of Technology). Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Viện Công nghệ Châu Á (Asian Institute of Technology), Thái Lan
- Được cấp bằng TS ngày 24 tháng 11 năm 2003, ngành: Quản trị Kinh doanh, chuyên ngành: Marketing và Kinh doanh quốc tế (Marketing and International Business). Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Công nghệ Nanyang (Nanyang Technological University), Singapore
- Được cấp bằng TSKH: chưa
- Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): .chưa

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày 10 tháng 11 năm 2011, ngành: Kinh tế

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Công nghiệp TPHCM

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu: Kinh doanh quốc tế, Marketing, Dịch vụ, Du lịch

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 03 NCS bảo vệ thành công luận án TS (03 đã có bằng)
- Đã hướng dẫn (số lượng) HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);
- Đã hoàn thành (số lượng) 01 đề tài NCKH cấp Nhà nước (tham gia); 01 đề tài NCKH cấp Bộ (Chủ nhiệm), 06 đề tài NCKH cấp Tỉnh (Chủ nhiệm), 07 đề tài NCKH cấp cơ sở (Chủ nhiệm).
- Đã công bố (số lượng) 118 bài báo khoa học, trong đó 13 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế uy tín (ISI/ECSI, Scopus); 19 bài báo khoa học nước ngoài có ISSN, 86 bài báo khoa học trong nước thuộc danh mục tính điểm giáo sư.
- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 18, trong đó 18 cuốn thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng 0 tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất (Với sách: ghi rõ tên sách, tên các tác giả, NXB, năm XB, chi số ISBN; với công trình KH: ghi rõ tên công trình, tên các tác giả, tên tạp chí, tập, trang, năm công bố; nếu có thì ghi rõ tạp chí thuộc loại nào: ISI (SCI, SCIE, SSCI, A&HCI, ESCI), Scopus hoặc hệ thống CSDL quốc tế khác; chi số ảnh hưởng IF của tạp chí và chi số trích dẫn của bài báo).

- Ha Nam Khanh Giao, Bui Nhat Vuong, Dao Duy Huan, Hasanuzzaman Tushar, & Tran Nhu Quan, 2020. The Effect of Emotional Intelligence on Turnover Intention and the Moderating Role of Perceived Organizational Support: Evidence from the Banking Industry of Vietnam. Sustainability, MDPI, Open Access Journal, Vol. 12 No 5, pp 1857-1882. doi:10.3390/su12051857. (SCIE, SSCI, Q2 ISI, Scopus Q1, Citescore = 3.1; Scimago Q2, SIR = 0.55, IF = 2,592, 5-year Impact Factor: 2,801)
- Ha Nam Khanh Giao - Nguyen thi Kim Ngan - Nguyen Pham Hanh Phuc - Huynh Quoc Tuan - Ha Kim Hong - Huynh Diep Tram Anh - Duong thi Huynh Nhu. 2020. How destination image factors affect domestic tourists revisit intention to Ba Ria – Vung Tau province, Vietnam. Journal of Asian Finance, Economics and Business, Vol 7 No 6, pp. 209-220. doi:10.13106/jafeb.2020.vol7.no6.209 (thuộc scopus CiteScoreTracker 2019 = 0.73 và thuộc danh mục ESCI (ISI), scopus Q3, SJR = 0,19
- Hà Nam Khánh Giao. 2018. Sách chuyên khảo “Đo lường chất lượng dịch vụ tại Việt Nam- Nhìn từ góc độ khách hàng”. Nhà xuất bản Tài chính. Hà Nội. ISBN: 978-604-79-1788-4
- Hà Nam Khánh Giao, Nguyễn Thị Hải Hằng, Nguyễn Ngọc Duy Phương, Bùi Nhất Vương, Huỳnh Quốc Tuấn, Phạm Quang Vinh, & Trần Ngọc Tú. 2020. Giáo trình Cao học “Quản trị Chiến lược – Cập nhật BSC”. Nhà xuất bản Tài chính. Hà Nội. ISBN: 978-604-79-2372-4
- Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu cấp tỉnh “Marketing địa phương tỉnh Bến Tre”. Sở Khoa học- Công nghệ Tỉnh Bến Tre. 2013-2015.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Chiến sĩ thi đua ngành Tài chính năm 2013-2014, Quyết định số 390/BTC-TĐKT ngày 02-03-2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
- Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2010 - 2011, Quyết định số 583 /QĐ-ĐHTCM ngày 26/9/2011
- Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2011 – 2012, Quyết định số 1715/QĐ-ĐHTCM ngày 26/9/2012
- Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2012 - 2013, Quyết định số 1116/QĐ-ĐHTCM ngày 25/9/2013
- Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2013 – 2014, Quyết định số 1754/QĐ-ĐHTCM ngày 24/10/2014
- Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2014 – 2015, Quyết định số 416/QĐ-ĐHTCM ngày 28/09/2015
- Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2016: Quyết định số 119/QĐ-ĐHTCM ngày 10/02/2017
- Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2017: Quyết định số 111/QĐ-ĐHTCM ngày 23/01/2018
- Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2018 – 2019: Quyết định số 1282/QĐ-HVHK ngày 30/12/2019
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính năm học 2012 -2013, Quyết định số 271/QĐ - BTC ngày 11/02/2014
- Giáo viên dạy giỏi liên tục nhiều năm liền tại Trường Đại học Kinh tế TPHCM
- Giấy khen “Đã đạt nhiều thành tích xuất sắc trong xây dựng và phát triển nhà trường, giai đoạn 2000-2005” của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TPHCM, số 85/2005/QĐ-ĐHKT/TCHC

- Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Giáo dục” của Bộ trưởng Bộ Giáo dục- Đào tạo số 416 QĐ/BGD&ĐT, ngày 24-01-2006
- Giấy khen “Đã có nhiều thành tích đóng góp vào công tác xây dựng và phát triển nhà trường, nhân kỷ niệm 30 năm thành lập (1976-2006) của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TPHCM, số 280/QĐ-DHKT-TCHC.
- Chứng nhận Lao động tiên tiến năm học 2008-2009 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia TPHCM, số 277/DHQT-TCHC.

16. Ký luật (hình thức từ khiếu trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không có

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

Tiêu chuẩn:

- Phẩm chất, đạo đức, tư tưởng tốt;
- Đạt trình độ chuẩn được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ;
- Đủ sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp;
- Lý lịch bản thân rõ ràng.

Nhiệm vụ:

- Giáo dục, giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục, thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục;
- Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và điều lệ nhà trường;
- Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học;
- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học;

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên: Tổng số 33 năm (từ năm 1987)

(Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/Số giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	Năm 2015	2	1				240	240/360/189
2	Năm 2016	2	1				180	180/270/189
3	Năm 2017	2	1				405	405/607,5/189
3 năm cuối:								
4	Năm 2018	2	1				510	510/780/189
5	Năm 2019	2	1			180	225	405/715,5/189
6	Đến 30/06/2020	1	1				75	75/112,5/94,5

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ✓ :

- Học ĐH □; Tại nước:; Từ nămđến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ✓ tại nước: Thailand năm 1994, Bảo vệ luận án TS ✓ tại nước: Singapore năm 2003;

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước □ :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài □ :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ : Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

✓ French-Vietnamese Center for Management Training (CFVG-HCMC), chương trình Cao học tại Việt Nam

✓ Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia TPHCM, chương trình Đại học tại Việt Nam

✓ Columbia Southern University, chương trình Cao học tại Việt Nam

✓ Bolton University, chương trình Cao học tại Việt Nam

✓ Vietnam- Netherlands program in training the Master of Art, chương trình Cao học tại Việt Nam

✓ University of Curtin, chương trình Cao học tại Việt Nam

✓ University of HELP (Malaysia), chương trình Cao học tại Việt Nam

✓ UCSI (Malaysia), chương trình Tiến sĩ tại Việt Nam

d) Đối tượng khác □ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ đến ...	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Đào Quốc Khởi	✓		✓		2012-2018	Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	2084/QĐ-HVKHXH ngày 23/5/2018
2	Lê Thái Sơn	✓		✓		2011-2020	Trường Đại học Kinh tế TPHCM	843/QĐ-ĐHKT-ĐTSĐH ngày 16-04-2020
3	Nguyễn Trung Đông	✓			✓	2008-2012	Trường Đại học Kinh tế TPHCM	1307/QĐ-ĐHKT-ĐTSĐH ngày 01-06-2012
4	Phạm thị Trúc Ly	✓			✓	2012-nay	Trường Đại học	Bảo vệ cơ sở 2018

						Kinh tế TPHCM	
6	Trương văn Kiệt	✓	✓		2019-nay	Trường Đại học Trà Vinh	

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phản biên soạn	Xác nhận của CS GDĐH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Trước khi được công nhận chức danh PGS						
1	Giáo trình “Marketing Du lịch”	GT	NXB Tổng hợp TPHCM, 2011	1	MM	- Trường Đại học Tài chính – Marketing - Học viện Hàng không Việt nam - Trường Đại học Tây Đô - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông - Trường Đại học Phan Thiết - Trường Đại học Nam Cần Thơ - Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
2	Giáo trình “Giao Tiếp Kinh Doanh”	GT	NXB Lao động- Xã hội, 2010	3	CB	- Trường Đại học Kinh tế TPHCM - Học viện Hàng không Việt nam - Trường Đại học Tây Đô - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông - Trường Đại học Phan Thiết - Trường Đại học Nam Cần Thơ - Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
3	Giáo trình "Nghiệp vụ Nhà hàng"	GT	NXB Tổng hợp TPHCM, 2011	2	CB	- Học viện Hàng không Việt nam - Trường Đại học Tây Đô - Trường Đại học Công nghệ Miền

						Đông - Trường Đại học Phan Thiết - Trường Đại học Nam Cần Thơ - Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
4	Quản trị Tiếp thị Tòan cầu	TK	NXB Thông kê, 1996	1	MM	- Trường Đại học Tây Đô - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông - Trường Đại học Phan Thiết - Trường Đại học Nam Cần Thơ - Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
5	Khái quát về Chiến lược Công ty	TK	NXB Thông kê, 1996	1	MM	- Trường Đại học Tây Đô - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông - Trường Đại học Phan Thiết - Trường Đại học Nam Cần Thơ - Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

Sau khi được công nhận chức danh PGS

1	Giáo trình Cao học “Quản trị Chiến lược – Cập nhật BSC”	GT	NXB Tài chính, Hà Nội, 2020	7	CB	- Học viện Hàng không Việt nam - Trường Đại học Tây Đô - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông - Trường Đại học Phan Thiết - Trường Đại học Nam Cần Thơ - Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
2	Đàm phán ứng dụng- Công cụ, Chiến thuật & Kỹ thuật	TK	NXB Tài chính, Hà Nội, 2019	1	MM	- Trường Đại học Tây Đô - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông - Trường Đại học Phan Thiết - Trường Đại học Nam Cần Thơ

						- Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
3	Giáo trình Cao học “Phương pháp Nghiên cứu Khoa học trong Kinh doanh- Cập nhật SmartPLS”	GT	NXB Tài chính, Hà Nội, 2019	2	CB	- Học viện Hàng không Việt nam - Trường Đại học Tây Đô - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông - Trường Đại học Phan Thiết - Trường Đại học Nam Cần Thơ - Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
4	Giáo trình Cao học “Quản trị Hệ thống Thông tin- Từ Góc nhìn Kinh doanh”	GT	NXB Tài chính, Hà Nội, 2019	1	MM	- Học viện Hàng không Việt nam - Trường Đại học Tây Đô - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông - Trường Đại học Phan Thiết - Trường Đại học Nam Cần Thơ - Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
5	Quản trị Kinh doanh Dịch vụ- Từ Góc nhìn Marketing	GT	NXB Truyền thông – Thông tin, 2019	3	CB	- Học viện Hàng không Việt nam - Trường Đại học Tây Đô - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông - Trường Đại học Phan Thiết - Trường Đại học Nam Cần Thơ - Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
6	Sách chuyên khảo “Tránh và Khắc phục sai sót trong thực hiện luận văn Kinh doanh và Quản lý tại Việt Nam”	CK	NXB Tài chính, Hà Nội, 2019	1	MM	- Học viện Hàng không Việt nam - Trường Đại học Tây Đô - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông - Trường Đại học Phan Thiết - Trường Đại học Nam Cần Thơ

						- Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
7	Sách chuyên khảo “Đo lường chất lượng dịch vụ tại Việt Nam nhìn từ góc độ khách hàng”	CK	NXB Tài chính, Hà Nội, 2018	1	MM	<ul style="list-style-type: none"> - Học viện Hàng không Việt nam - Trường Đại học Tây Đô - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông - Trường Đại học Phan Thiết - Trường Đại học Nam Cần Thơ - Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
8	Giáo trình Cao học “Quản trị Kinh doanh Quốc tế”	GT	NXB Kinh tế TPHCM, 2017	1	MM	<ul style="list-style-type: none"> - Học viện Hàng không Việt nam - Trường Đại học Tây Đô - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông - Trường Đại học Phan Thiết - Trường Đại học Nam Cần Thơ - Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
9	Giáo trình “Nghiệp vụ Nhà hàng”	GT	NXB Thống kê, 2014	2	CB	<ul style="list-style-type: none"> - Học viện Hàng không Việt nam - Trường Đại học Tài chính - Marketing - Trường Đại học Tây Đô - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông - Trường Đại học Phan Thiết - Trường Đại học Nam Cần Thơ - Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
10	Giáo trình “Quản trị Chiến lược cho tổ chức Du lịch”	GT	NXB Thống kê, 2014	2	CB	<ul style="list-style-type: none"> - Trường Đại học Tài chính - Marketing - Trường Đại học Tây Đô - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông

						- Trường Đại học Phan Thiết - Trường Đại học Nam Cần Thơ - Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
11	Giáo trình “Quản trị Kinh doanh Khách sạn”	GT	NXB Thống kê, 2014	3	CB	- Học viện Hàng không Việt nam - Trường Đại học Tài chính - Marketing - Trường Đại học Tây Đô - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông - Trường Đại học Phan Thiết - Trường Đại học Nam Cần Thơ - Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
12	Giáo trình “Quản trị Kinh doanh Lữ hành”	GT	NXB Thống kê, 2014	5	CB	- Học viện Hàng không Việt nam - Trường Đại học Tài chính - Marketing - Trường Đại học Tây Đô - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông - Trường Đại học Phan Thiết - Trường Đại học Nam Cần Thơ - Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
13	Giáo trình Cao học “Quản trị Kinh doanh Quốc tế”.	GT	NXB Tổng hợp TPHCM, 2012	1	MM	- Trường Đại học Tài chính - Marketing - Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng - Trường Đại học Tây Đô - Trường Đại học Công nghệ Miền Đông - Trường Đại học Phan Thiết - Trường Đại học Nam Cần Thơ

					- Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
--	--	--	--	--	---

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phần ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
Trước khi được công nhận chức danh PGS					
1	Xây dựng trường dạy nghề Kim hoàn Việt Nam (ĐT)	CN	B-2004-22-75 Cấp Bộ	2005-2006	30-05-2006
2	Chương trình đào tạo bậc Đại học ngành Quản trị Khách sạn (CT)	CN	CS-03/11 Cấp Trường	2011	10-06-2011
3	Chương trình đào tạo bậc Đại học ngành Quản trị Nhà hàng và Dịch vụ Ăn uống (CT)	CN	CS-05/11 Cấp Trường	2011	10-06-2011
4	Giáo trình “Marketing Du lịch” (ĐT)	CN	CS-05/11 Cấp Trường	2011	16-06-2011
5	Giáo trình “Giao tiếp Kinh doanh” (ĐT)	CN	GT-2008-06 Cấp Trường	2008	15-8-2008
6	Chuyển dịch cơ cấu kinh tế Việt Nam (ĐT)	Thành viên	KX03.21C Cấp Nhà nước	1994-1996	1996
Sau khi được công nhận chức danh PGS					
1	Đo lường sự hài lòng của sinh viên chương trình đào tạo chất lượng cao tại trường Đại học Tài Chính – Marketing (ĐT)	CN	Cấp Trường	2014-2015	2015
2	Marketing địa phương tỉnh Đồng Nai (ĐT)	CN	Cấp Tỉnh	2013-2014	2015
3	Khảo sát các yếu tố thu hút vốn đầu tư vào tỉnh Cà Mau (ĐT)	CN	Cấp Tỉnh	2013-2014	2014
4	Tác động của các yếu tố động viên đến độ cam kết của giảng viên- nhân viên trường Đại học Tài chính – Marketing	CN	Cấp Trường	2012-2013	2013

(ĐT)					
5	Khảo sát các yếu tố thu hút vốn đầu tư vào tỉnh Bình Phước (ĐT)	CN	Cấp Tỉnh	2013-2014	2014
6	Marketing địa phương tỉnh Bến Tre (ĐT)	CN	Cấp Tỉnh	2012-2013	2013
7	Khảo sát các yếu tố tác động đến chất lượng dịch vụ du lịch điểm đến tỉnh Quảng Nam (ĐT)	CN	Cấp Tỉnh	2013-2014	2014
8	Khảo sát các yếu tố thu hút vốn đầu tư vào tỉnh Quảng Trị (ĐT)	CN	Cấp Tỉnh	2011-2012	2012
9	Xây dựng chương trình đào tạo ngành Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành (CT)	CN	Cấp Trường	2011-2012	2012

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thu ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên bài báo	Số tá c giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Nă m công bố
Trước khi được công nhận chức danh PGS								
1	Measuring service quality at Wan Hai Lines outbound services	2	Economic Development Review	1 điểm	2	200, 4-2011	24-34	2011
2	Tác động của chính sách cho vay của ngân hàng đến khách hàng mua nhà Phú Mỹ Hưng	2	Tạp chí Ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước VN	0,5 điểm	1	6, 3-2011	25-29	2011
3	Đo lường chất lượng dịch vụ tại resort Whitesand	2	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính- Marketing, Trường Đại học Tài chính- Marketing, Bộ Tài chính	0,25 điểm	1	3, 4-2011	56-65	2011
4	ASEAN Multinational Enterprises: A Structural Analysis of Strategic	3	ASEAN Economic Bulletin	2 điểm	6	Vol. 23 No. 2	171-191	2006

Coherence							
5	Khảo sát việc tuân thủ các qui định về định giá chuyển nhượng của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	2	Tạp chí Phát triển Kinh tế, Đại học Kinh tế TPHCM	1 điểm	2	225, 7-2009	28-33 2009
6	Measuring service quality in software outsourcing at Quantic Co., Ltd- A dimension-by dimension analysis	2	Tạp chí Phát triển Khoa học & Công nghệ- ĐH Quốc gia TPHCM	0,5 điểm	1	12, 15-2009	56-72 2009
7	Prototype testing for new wedding invitation card collection (choice-based conjoint analysis)	2	Economic Development Review	1 điểm	1	185, 4-2010	24-30 2010
8	Measuring service quality at Binh Phuoc Hospital- A dimension-by dimension analysis	2	Tạp chí Phát triển Khoa học & Công nghệ- ĐH Quốc gia TPHCM	0,5 điểm	1	13, Q1/2010	31-43 2010
9	Developing dimensions to measure the quality of construction project management service	2	Economic Development Review	1 điểm	3	193, 9-2010	34-42 2010
10	Đánh giá chất lượng dịch vụ ngân hàng điện tử tại Việt Nam	1	Tạp chí Ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước VN	0,5 điểm	8	18, 8-2010	20-28 2010
11	Một số vấn đề qua khảo sát giá chuyển nhượng của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	1	Tạp chí Ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước VN	0,5 điểm	1	18, 8-2010	65-69 2010
12	Đo lường chất lượng dịch vụ tiền gửi tiết kiệm tại Agribank	1	Tạp chí Ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước VN	0,5 điểm	5	20, 10-2010	21-28 2010
13	Mạn đàm thước đo Văn hóa Doanh nghiệp trong các Ngân hàng thương mại	1	Tạp chí Ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước VN	0,5 điểm	2	22, 11-2010	25-27 2010
14	Các nhân tố tác động đến định hướng khách hàng của nhân viên phục vụ khách sạn TPHCM	2	Tạp chí Tài chính-Marketing, Trường Đại học Tài chính-Marketing, Bộ Tài chính	0,25 điểm	2	1, 11-2010	24-34 2010
Sau khi được công nhận chức danh PGS							
1	Outpatient	5		Journal of Asian	Accepted	Vol 7	2020

	satisfaction at private general hospitals in Ho Chi Minh City, Vietnam		Finance, Economics and Business (thuộc scopus CiteScoreTracker 2019 = 0.73 và thuộc danh mục ESCI (ISI), scopus Q3, SJR = 0,19		No 7		
2	Suggested administrative management on green purchasing behavior in Vietnam	1	International Journal of Green Economics (Scopus Q3, IF = 0,67)	Accepted			2020
3	Tourists' satisfaction towards Bao Loc city, Vietnam	5	Journal of Asian Finance, Economics and Business (thuộc scopus CiteScoreTracker 2019 = 0.73 và thuộc danh mục ESCI (ISI), scopus Q3, SJR = 0,19	Accepted	Vol 7 No 7		2020
4	How destination image factors affect domestic tourists revisit intention to Ba Ria – Vung Tau province, Vietnam	7	Journal of Asian Finance, Economics and Business (thuộc scopus CiteScoreTracker 2019 = 0.73 và thuộc danh mục ESCI (ISI), scopus Q3, SJR = 0,19	doi:10.13106/jafeb.2020.vol7.no6.209	Vol 7 No 6	209-220	2020
5	A model of Factors Influencing Behavioral Intention to Use Internet Banking and the Moderating Role of Anxiety: Evidence from Vietnam	4	World Scientific and Engineering Academy and Society (WSEAS) Transactions on Business and Economics, Scopus Q4 (IF = 0,29)	2 DOI: 10.37394/23207.2020.17.54	Vol. 17, May 2020	551-561	2020
6	A model of Organizational Culture to Enhancing Organizational Commitment in The Telecom Industry: An Evidence from Vietnam	3	World Scientific and Engineering Academy and Society (WSEAS) Transactions on Business and Economics, Scopus Q4 (IF = 0,29)	2 DOI: 10.37394/23207.2020.17.23	17, April 2020	215-224	2020
7	Vietnamese Consumers attitude towards smartphone advertising.	2	Journal of Asian Finance, Economics and Business (thuộc scopus CiteScoreTracker 2019 = 0.73 và thuộc danh mục ESCI (ISI), scopus	doi:10.13106/jafeb.2020.vol7.no5.195	Vol 7 No 5	195-204	2020

				Q3, SJR = 0,19				
8	Customer Satisfaction at Tiki.vn E-Commerce Platform	1		Journal of Asian Finance, Economics and Business (thuộc scopus CiteScoreTracker 2019 = 0.73 và thuộc danh mục ESCI (ISI), scopus Q3, SJR = 0,19	2, DOI: https://doi.org/10.13106/jafeb.2020.vol7.no4.173	Vol 7 No 4	173-183	2020
9	The Effect of Emotional Intelligence on Turnover Intention and the Moderating Role of Perceived Organizational Support: Evidence from the Banking Industry of Vietnam	5		Sustainability, MDPI, Open Access Journal, SSCI Q2 trong ISI (IF = 2,075)	5 doi:10.3390/su12051857	Vol. 12, No. 5	1857-1882	2020
10	The influence of website quality on consumer's e-loyalty through the mediating role of e-trust, esatisfaction, and perceived enjoyment: An evidence from online shopping in Vietnam.	3		Uncertain Supply Chain Management (IF = 1,050), SJR = 0,42	2 DOI: 10.5267/j.uscm.2019.11.004 1 citation	Vol. 8, No. 2	351-370	2019
11	Outbound service quality at Wan Hai Lines.	3		Journal of Asian Finance, Economics and Business (thuộc scopus CiteScoreTracker 2019 = 0.73 và thuộc danh mục ESCI (ISI), scopus Q3, SJR = 0,19	2 doi:10.13106/jafeb.2019.vol6.no1.175	Vol 6 No 1	177-185	2019
12	Customer Satisfaction towards ATM Services: A Case of Vietcombank Vinh Long, Vietnam	1		Journal of Asian Finance, Economics and Business (thuộc scopus CiteScoreTracker 2019 = 0.73 và thuộc danh mục ESCI (ISI), scopus Q3, SJR = 0,19	3, doi:10.13106/jafeb.2019.vol6.no1.141 4 citations	Vol 6 No 1	141-148	2019
13	The impact of perceived brand globalness on consumers' purchase intention and the moderating role of consumer	2		Journal of International Marketing (IF = 2.87)	4 DOI: 10.1080/08961530.2019.1619115			2019

	ethnocentrism an evidence from Vietnam.				6 citations			
14	Attitude and Intention to buy VietGAP vegetables of inhabitants in HoChiMinh City	1		International Journal of Agricultural Economics	2 doi: 10.11648/j.ijae.20190403.16	Vol. 4, No. 3	125-134	2019
15	The effect of corporate culture on the staff's commitment in CMC Telecome Vietnam	1		Science Journal of Business and Management	2 doi: 10.11648/j.sjbm.20190701.14	Vol. 7, No. 1	23-32	2019
16	Decision to purchase online airline tickets in Ho Chi Minh City	1		National Academy of Managerial Staff of Culture and Arts Herald	2 DOI: 10.31219/osf.io/fzh5v	Vol 4,	459-470	2018
17	Decision to choose fast food restaurants of the young people in HCMC, Vietnam	1		National Academy of Managerial Staff of Culture and Arts Herald	1 DOI: 10.31219/osf.io/xgv2k	Vol 4,	471-485	2018
18	Vietnamese consumers' attitude on television advertisement of skin care.	1		National Academy of Managerial Staff of Culture and Arts Herald	2 OI: 10.31219/osf.io/a2bn9	Vol 4,	486-491	2018
19	Study of the Factors Affecting Customers' Loyalty for Gym Service at K.I.M Center, Vietnam. International, , December	1		Journal of Scientific Engineering and Research (IJSER)	1 DOI: 10.31219/osf.io/57g8a http://www.ijser.in/archives/v6i12/IJSER18459.pdf	Vol 6 Iss 12	67 – 76	2018
20	Satisfaction of tourists to Hoi An ancient town, Vietnam	4		Global and Stochastic Analysis, Scopus Q4, SJR = 0.14	1 DOI:10.31219/osf.io/sbjev	Vol 5 No 8, Special Issue 2018	123-136	2018
21	Consumer Behavior of Wine in HoChiMinh City	3		Global and Stochastic Analysis, Scopus Q4, SJR = 0.14	1 DOI: 10.31219/osf.io/4cvn7	Vol 5 No 8, Special Issue 2018	111-122	2018
22	Factor affecting buying decision of Amalie lubricants in Vietnam.	3		Global and Stochastic Analysis, Scopus Q4, SJR = 0.14	DOI: 10.31219/osf.io/kgc56	Vol 5 No 8, Special Issue 2018	137-154	2018
23	Factors Influencing	1		Journal of Business	2	March	. 266-	2018

	Customer Behavior of Butter Oil Substitute in Vietnam		and Economics	DOI: 10.31219/osf.io/gn6em DOI: 10.15341/jbe(2155-7950)/03.09.2018/005	2018, Vol 9, No. 3	274	
24	The factors effect the English training at the Foreign languages - Informatics Center, University of Banking, HoChiMinh City, Vietnam., ,	2	Global and Stochastic Analysis, Scopus Q4, SJR = 0.14	1 DOI: 10.31219/osf.io/rnudad	Vol 5 No 6	340-352	2018
25	MICE tourism development- Examination from the supply side in Dalat City, Vietnam	2	Global and Stochastic Analysis, Scopus Q4, SJR = 0.14	1 DOI: 10.31219/osf.io/r36yf.	Vol 5 No 6	371-390	2018
26	Factors influencing consumers' impulse television buying decision at Best Buy Vietnam (BBVN)	2	Global and Stochastic Analysis, Scopus Q4, SJR = 0.14	1 DOI: 10.31219/osf.io/cgz2x	Vol 5 No 6	353-369	2018
27	Factors affect the learning motivation at Khoa Tri English Center (KTEC)	2	Global and Stochastic Analysis, Scopus Q4, SJR = 0.14	1 DOI: 10.31219/osf.io/ufb4w	Vol 5 No 6	329-337	2018
28	The influence of Country of Origin Image on HCMC consumer attitudes towards Vietnamese garments	1	International Journal of Applied Business and Economic Research	DOI: 10.31219/osf.io/wr9sq	Vol 16 No 2	435-443	2018
29	Satisfaction and word-of-mouth at the language centers in Vietnam	1	International Journal of Applied Business and Economic Research	2 DOI: 10.31219/osf.io/etvjd	Vol 16 No 2	427-433	2018
30	Measuring service quality in construction project management service at AIC Management Co., Ltd.- A dimension-by-dimension analysis	1	International Journal of Applied Business and Economic Research	1 DOI: 10.31219/osf.io/bf5ke	Vol 16 No 1	165-175	2018
31	Customer Satisfaction and Quality of Vietnam Airline Domestic	1	International Journal of Quality Innovation	2 DOI 10.1186/s40887-			2017

	Services			017-0019-4, http://rdcu.be/AvKd 1 citation			
32	Nhận biết và nhận thức về ngân hàng xanh tại Việt Nam	1	Tạp chí Kinh tế- Kỹ thuật Bình Dương	0,25 điểm	Doi: 10.31219/osf.io/rzx7w	Số 30, tháng 6-2020	1-10 2020
33	Sự hài lòng của cư dân về chất lượng dịch vụ chung cư tại The Era Town. Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương, , trang.	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 Doi: 10.31219/osf.io/ytf2u	Số 5, tháng 4-2020	249-256 2020
34	Hoạt động chiêu thính hưởng đến giá trị thương hiệu Vietjet Air	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 Doi: 10.31219/osf.io/3fg5d	Số 4, tháng 3-2020	99-107 2020
35	Sự hài lòng của sinh viên đại học về chất lượng dịch vụ đào tạo các môn Khoa học cơ bản tại trường Đại học Công nghệ Sài Gòn	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 Doi: 10.31219/osf.io/v9mwn	Số 4, tháng 3-2020	114-119 2020
36	Về ý định chọn học trường Cao đẳng nghề Hòa Bình Xuân Lộc	2	Tạp chí Kinh tế- Kỹ thuật Bình Dương	0,25 điểm	DOI: 10.31219/osf.io/qep tj	Số 29, tháng 3-2020	1-11 2020
37	Sự hài lòng đối với công việc của người lao động tại công ty TNHH Master English	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/uqf12-2019 pt	Số 22, tháng 12-2019	168-175 2019
38	Về động lực làm việc của nhân viên Eximbank Chi nhánh Cộng Hòa	3	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/z8jak	Số 20, tháng 11-2019	334-340 2019
39	Về quyết định lựa chọn dịch vụ chăm sóc sau sinh Momcare24h	3	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/uez74	Số 18, tháng 10-2019	150-159 2019
40	Hoàn thiện hoạt động marketing sản phẩm LPG dân dụng của công ty cổ phần kinh doanh khí miền Nam- Từ góc nhìn SWOT	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/f4cj9	Số 11, tháng 6-2019	44-51 2019

41	Xây dựng chiến lược kinh doanh công ty cổ phần thiết bị y tế Mega giai đoạn 2019-2024	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/8ju k7	Số 3, tháng 3-2019	156-163	2019
42	Về ý định mua quần áo trẻ em tại tỉnh Bình Dương	2	Tạp chí Kinh tế- Kỹ thuật Bình Dương	0,25 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/2x4 f9	Số 25, tháng 3-2019	11-19	2019
43	Chất lượng mối quan hệ giữa khách hàng cá nhân và Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank) chi nhánh Sài gòn	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/vrmj4	Số 1, tháng 1-2019	106-113	2019
44	Sự hài lòng của khách hàng doanh nghiệp sử dụng điện tại công ty Điện lực Bình Phú	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	1 DOI: 10.31219/osf.io/x5fdt	Số 1, tháng 1-2019	250-257	2019
45	Động lực làm việc của nhân viên tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Đông Sài Gòn	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/qmgwx	Số 1, tháng 1-2019	321-327	2019
46	Phân tích hoạt động kinh doanh của Tập đoàn cao su Việt Nam giai đoạn 2013-2017	2	Tạp chí Kinh tế & Dự báo - Bộ Kế hoạch đầu tư	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/uwdnx	Số 5, tháng 2/2019	49-51	2019
47	Sự thoả mãn của khách hàng tại Sàn thương mại điện tử Sendo.vn	2	Tạp chí Kinh tế- Kỹ thuật Bình Dương	0,25 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/3qn s7	Số 24, tháng 12-2018	21-35	2018
48	Về động lực làm việc của công chức - viên chức tại Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Đồng Nai	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/qe2m9	Số 15, tháng 12-2018	144-150	2018
49	Sự hài lòng của sinh viên về chất lượng dịch vụ tại ký túc xá trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/byv3u	Số 15, tháng 12-2018	183-188	2018
50	Sự hài lòng của khách hàng sử dụng dịch vụ 4G của Vinaphone tại	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/2rp	Số 15, tháng 12-2018	259-263	2018

	Thành phố Hồ Chí Minh			jz				
51	Các yếu tố thu hút khách du lịch nội địa đến huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/gmxb3	Số 15, tháng 12-2018	131-137	2018
52	Về động lực làm việc của nhân viên văn phòng tại Tổng Công ty Cao su Đồng Nai		Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/kb26e	Số 14, tháng 11-2018	161-168	2018
53	Xu hướng lựa chọn của khách hàng đối với dịch vụ khám chữa bệnh (KCB) tại Viện Y dược dân tộc thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM)	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/m5rgj	Số 14, tháng 11-2018	207-213	2018
54	Ý định mua vé máy bay qua đại lý của người tiêu dùng TPHCM	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/swe3r	Số 14, tháng 11-2018	317-324	2018
55	Nghiên cứu sự hài lòng của bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS qua việc chăm sóc điều trị tại các phòng khám ngoại trú tại TPHCM	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/fq65b	Số 12, tháng 9-2018	176-181	2018
56	Các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của người lao động tại Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/rxy76	Số 12, tháng 9-2018	192-198	2018
57	Tác động của phong cách lãnh đạo đến sự hài lòng công việc của nhân viên Quận ủy Quận 3 TPHCM	2	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính- Marketing, Trường Đại học Tài chính- Marketing	0,25 điểm	DOI: 10.31219/osf.io/vk mrf	số 45, tháng 6-2018	23-34	2018
58	Tác động của bầu không khí trong siêu thị đến hành vi của khách hàng: trường hợp siêu thị Coopmart	2	Tạp chí Quản lý Kinh tế- Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM)	0,75 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/sfx76	Số 88, tháng 05, 06-2018	17-26	2018
59	Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua voucher dịch vụ trực tuyến của nhân viên văn phòng TPHCM	2	Tạp chí Kinh tế - Kỹ thuật, trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương	0,25 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/g3dj4	số 22, tháng 06-2018	9-18	2018
60	Một số yếu tố ảnh	2	Tạp chí Khoa học -	0,5 điểm	2	Số 30, 46-55		2018

	hướng đến hành vi tiêu dùng xanh tại TPHCM		Đại học Đồng Tháp		DOI: 10.31219/osf.io/sh7mf	tháng 2-2018		
61	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng công việc của nhân viên bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng	2	Tạp chí Kinh tế - Kỹ thuật, trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương	0,25 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/b2rm3	số 21, tháng 03-2018	13-23	2018
62	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng sử dụng thẻ ghi nợ nội địa của BIDV TPHCM	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/8ntkp	Số 2, tháng 2-2018	315-321	2018
63	Mô hình phát triển du lịch MICE tại Việt Nam từ các nhân tố nguồn lực	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	DOI: 10.31219/osf.io/u4bxw	Số 1, tháng 1-2018	234-239	2018
64	Phát triển du lịch MICE tại Đà Lạt- Kiểm định từ hướng cung	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	DOI: 10.31219/osf.io/zux8e	Số 1, tháng 1-2018	327-333	2018
65	Giải pháp đào tạo nguồn nhân lực du lịch tại các trường cao đẳng và trung cấp đáp ứng yêu cầu thực hiện thỏa thuận thửa nhận lẫn nhau (MRA-TP)	2	Hội thảo khoa học toàn quốc về đào tạo nhân lực du lịch theo định hướng Nghị quyết số 08/NQ-TW-Bộ VH-TT-DL, ngày 01-12-2017 tại Hà Nội		DOI: 10.31219/osf.io/b53tq		263-272	2017
66	Về công tác quản lý thị trường tỉnh Sóc Trăng	2	Tạp chí Quản lý Kinh tế- Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM)	0,75 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/x5vbd	Số 85, tháng 11, 12-2017	44-54	2017
67	Các yếu tố ảnh hưởng đến lòng trung thành của nhân viên BIDV Bắc Sài Gòn	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/u36fk	Số 12, tháng 11-2017	139-145	2017
68	Sự hài lòng về chất lượng dịch vụ thuế điện tử tại Cục Thuế TPHCM	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/f4u5k	Số 11, tháng 10-2017	360-367	2017
69	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự gắn kết nhân viên với Trường Đại học Ngân hàng TPHCM	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/nswz6	Số 10, tháng 9-2017	246-251	2017
70	Nâng cao năng lực cạnh tranh của Vietinbank – chi nhánh Quảng Trị	2	Kỷ yếu Khoa học Công nghệ- Đại học Công nghệ thực phẩm, tháng 9/2017		2 DOI: 10.31219/osf.io/ts5		323-335	2017

					kg			
71	Hành vi lựa chọn xe khách Phúc Thuận Thảo tuyến TPTuy Hòa- TPHCM	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/ osf.io/rak 4f.	Số 9, tháng 8- 2017	311- 316	2017
72	Yếu tố ảnh hưởng mua rau an toàn của cư dân TPHCM	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/ osf.io/mq 8fs	Số 9, tháng 8- 2017	322- 328	2017
73	Sự hài lòng về CLDV Khoa Nội tổng quát- Bệnh viện Chợ Rẫy	2	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/ osf.io/haz kd	Số 8, tháng 7- 2017	225- 231	2017
74	Yếu tố ảnh hưởng quyết định vay vốn mua nhà ACB quận 10	2	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính- Marketing, Trường Đại học Tài chính- Marketing	0,25 điểm	2 DOI: 10.31219/ osf.io/vt9 fe	số 41, tháng 10/2017	68-77	2017
75	Sự hài lòng của khách hàng thanh toán qua POS- VietinBank	2	Tạp chí Khoa học - Đại học An Giang	0,25 điểm	1 DOI: 10.31219/ osf.io/q5y fu	Số 16, Kỳ 4/2017	76-85	2017
76	Ảnh hưởng độ thỏa mãn công việc đến lòng trung thành của nhân viên các công ty tìm kiếm thăm dò khai thác dầu khí tại VN	2	Tạp chí Khoa học và Công nghệ- Đại học Công nghiệp TPHCM	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/ osf.io/wd sgx	Số 29, Kỳ 2/2017	130- 147	2017
77	Các yếu tố ảnh hưởng đến lòng trung thành đối với Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Sóc Trăng	2	Tạp chí Khoa học Thương mại- Trường Đại học Thương Mại	0,75 điểm	2 DOI: 10.31219/ osf.io/8ph 9q	Số 106, tháng 6- 2017	22-29	2017
78	Ảnh hưởng của CSR đến niềm tin của nhân viên ngân hàng TMCP tại TP Sóc Trăng	2	Tạp chí Ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước VN	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/ osf.io/we q28	Số 9, tháng 5- 2017	33-38	2017
79	Đo lường năng lực cạnh tranh động của Công ty Dịch vụ Cơ khí Hàng hải	2	Tạp chí Kinh tế- Kỹ thuật Bình Dương	0,25 điểm	2 DOI: 10.31219/ osf.io/n7j 2m	Số 17, tháng 3- 2017	72-84	2017
80	Ảnh hưởng của văn hóa doanh nghiệp đến sự gắn bó của nhân viên Công ty cổ phần Thủy sản Sóc Trăng	2	Tạp chí Đồng Tháp- Trường Đại học Đồng Tháp	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/ osf.io/qdg sp	số 24, tháng 2- 2017	36-40	2017
81	Hội nhập cộng đồng	2	Tạp chí Nghiên cứu	0,25 điểm	1	Số	26-33	2017

kinh tế ASEAN (AEC): cơ hội và thách thức- phân tích trên góc độ thị trường lao động Việt Nam	Tài chính- Marketing, Trường Đại học Tài chính- Marketing		DOI: 10.31219/osf.io/yxjnu	37&38-2017		
82 Các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của công nhân tại công ty Điện lực Tân Thuận	2 Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/z94v8	Số 10, tháng 10/2016	142-147	2016
83 Nghiên cứu các thành phần giá trị thương hiệu chuỗi nhà hàng KFC tại TPHCM	2 Tạp chí Khoa học- Trường Đại học Tiền Giang	0,25 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/5a2e9	Số 04-2016	59-73	2016
84 Vận dụng thẻ điểm cân bằng để xuất giải pháp hoàn thiện quản trị chiến lược tại Công ty cổ phần vàng bạc đá quý Phú Nhuận (PNJ)	2 Tạp chí khoa học- Trường Đại học Mở TPHCM	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/4asgb	Số 50(5), tháng 8-2016	41-55	2016
85 Các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của Agribank chi nhánh Quảng Ngãi	2 Tạp chí Công nghệ Ngân hàng, Trường Đại học Ngân hàng TPHCM	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/5hj7v	Số 125, tháng 8/2016	55-64	2016
86 Sự hài lòng về chất lượng dịch vụ tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế tại Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng	2 Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/8zw4p	Số 5, tháng 5/2016	36-41	2016
87 Ứng dụng BSC trong đánh giá quản trị chiến lược tại Công ty Điện lực Tân Thuận	Tạp chí Công Thương- Bộ Công thương	0,5 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/5a6gc	Số 4, tháng 4-2016	73-80	2016
88 Ảnh hưởng của văn hóa tổ chức đến sự gắn kết của nhân viên văn phòng tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	2 Tạp chí Kinh tế- Kỹ thuật Bình Dương	0,25 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/mc3ka	Số 14, tháng 6-2016	39-49	2016
89 Các yếu tố ảnh hưởng đến sự chấp nhận sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử tại tỉnh Quảng Ngãi	2 Tạp chí Ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước VN	0,5 điểm	1 DOI: 10.31219/osf.io/e35c8	Số 22, tháng 11-2015	32-38	2015
90 Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua đàn piano kỹ thuật số của khách hàng TPHCM	2 Tạp chí Kinh tế- Kỹ thuật Bình Dương	0,25 điểm	1 DOI: 10.31219/osf.io/yg8vh	Số 11, tháng 9-2015	53-67	2015
91 Nghiên cứu các yếu	4 Tạp chí khoa học-	0,5 điểm	1	Số 38-50	2015	

	tô tác động đến thu hút vốn đầu tư vào tỉnh Cà Mau	Trường Đại học Mở TPHCM		DOI: 10.31219/osf.io/udp w6	5(44), tháng 9-2015		
92	Khám phá các nhân tố ảnh hưởng sự hài lòng của du khách du lịch làng mộc Kim Bồng- Hội An	2	Tạp chí Kinh tế- Kỹ thuật Bình Dương	0,25 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/dgk e2	Số 9, tháng 3-2015	1-10 2015
93	Giải pháp thu hút vốn đầu tư vào tỉnh Bình Phước	2	Tạp chí Kinh tế và Dự báo- Bộ Kế hoạch Đầu tư	0,5 điểm	1 DOI: 10.31219/osf.io/mhvck	Số 24, tháng 12-2014	51-54 2014
94	Các nhân tố tác động đến sự phát triển du lịch MICE tại thành phố Đà Lạt	2	Tạp chí Phát triển Kinh tế, Đại học Kinh tế TPHCM	1 điểm	1 DOI: 10.31219/osf.io/s4hwg	Số 290, tháng 12-2014	91-110 2014
95	Sự thỏa mãn của khách hàng đối với trang web mua sắm theo nhóm qua mạng Hotdeal.vn	2	Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp	0,5 điểm	1 DOI: 10.31219/osf.io/dg36u	số 8, tháng 4-2014	3-15 2014
96	Tác động của lợi ích thương hiệu Xmen đến sự hài lòng của khách hàng	2	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính- Marketing, Trường Đại học Tài chính- Marketing	0,25 điểm	DOI: 10.31219/osf.io/7d5ws	Số 19, tháng 12-2013	59-68 2013
97	Khảo sát các yếu tố thu hút vốn đầu tư vào tỉnh Quảng Trị	3	Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp	0,5 điểm	DOI: 10.31219/osf.io/4b7j9	số 3, tháng 6-	19-30 2013
98	Sự hài lòng của khách hàng TPHCM đối với dịch vụ truyền hình trả tiền	2	Tạp chí Phát triển Kinh tế, Đại học Kinh tế TPHCM	1 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/2adgb	số 274, tháng 8-2013	36-50 2013
99	Factors Affecting the Satisfaction of Visitors to Dalat Flower Festival 2012	2	Journal of Economic Development	2 điểm	DOI: 10.31219/osf.io/p93ye	No. 214, October 2012	144-156 2012
100	Tác động của chất lượng dịch vụ đến lòng trung thành của khách hàng sử dụng ADSL tại TPHCM	2	Tạp chí Phát triển Kinh tế, Đại học Kinh tế TPHCM	1 điểm	1 DOI: 10.31219/osf.io/ypxfm	số 256, tháng 2-2012	34-44 2012
101	Sự thỏa mãn khách hàng về chất lượng dịch vụ siêu thị Vinatex-mart.	2	Tạp chí Phát triển Kinh tế, Đại học Kinh tế TPHCM	1 điểm	1 DOI: 10.31219/osf.io/r7xfe	số 253, tháng 11-2011	9-16 2011
102	Các yếu tố tác động đến độ thỏa mãn về chất lượng dịch vụ khoa khám chữa	2	Tạp chí Phát triển Kinh tế, Đại học Kinh tế TPHCM	1 điểm	2 DOI: 10.31219/osf.io/xpz	số 252, tháng 10-2011	44-53 2011

	bệnh theo yêu cầu tại bệnh viện Thông Nhất TPHCM				5s			
10 3	Mức độ hài lòng của khách hàng sử dụng thẻ thanh toán tại TPHCM	1	Tạp chí Khoa học Đào tạo Ngân hàng- Học viện Ngân hàng	0,5 điểm	1 DOI: 10.31219/osf.io/83fgr	Số 111, tháng 8- 2011	24-30	2011
10 4	Đo lường sự thỏa mãn công việc của nhân viên sản xuất tại công ty TNHH TM Tân Hiệp Phát	2	Tạp chí Phát triển Kinh tế, Đại học Kinh tế TPHCM	1 điểm	6 DOI: 10.31219/osf.io/uwcae	Số 6, tháng 6- 2011	15-21	2011

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1				
2				
...				

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				
2				
...				

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

- Chủ nhiệm đề án “Xây dựng chương trình đào tạo chuyên ngành Quản trị Kinh doanh, bậc Tiến sĩ”, Trường Đại học Tài chính – Marketing. 2017.
- Chủ nhiệm đề án “Xây dựng chương trình đào tạo chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng, bậc Tiến sĩ”, Trường Đại học Tài chính – Marketing. 2017.
- Trưởng nhóm biên soạn đề án “Chiến lược phát triển trường Đại học Tài chính- Marketing đến năm 2030”, Trường Đại học Tài chính- Marketing, Bộ Tài chính. 2013.
- Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu cấp trường “Đo lường sự hài lòng của sinh viên chương trình đào tạo chất lượng cao tại trường Đại học Tài Chính – Marketing” tại Trường Đại học Tài chính- Marketing, Bộ Tài chính. 2015.
- Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu cấp trường “Xây dựng chương trình đào tạo ngành Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành” tại Trường Đại học Tài chính- Marketing, Bộ Tài chính. 2012.
- Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu cấp trường “Xây dựng chương trình đào tạo ngành Quản trị Khách sạn” tại Trường Đại học Tài chính- Marketing, Bộ Tài chính. 2011.
- Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu cấp trường “Xây dựng chương trình đào tạo ngành Quản trị Nhà hàng và Dịch vụ Ăn uống” tại Trường Đại học Tài chính- Marketing, Bộ Tài chính. 2011.

- Chủ trì đề tài nghiên cứu cấp trường “*Đánh giá chất lượng đào tạo tại trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia TPHCM năm học 2009-2010*” tại Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia TPHCM. 2011.
- Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu cấp Bộ “*Xây dựng trường dạy nghề Kim hoàn Việt Nam*”. 2006.
- Tham gia đề tài Cấp Nhà nước “*Chuyển dịch cơ cấu kinh tế Việt Nam*” do Phó Giáo sư Đào Công Tiến, nguyên Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TPHCM- chủ trì. 1996.

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, để xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*: không có

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đôi với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đôi với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

(*) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU
CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thành phố Hồ Chí Minh , ngày 26 tháng 06 năm 2020

NGƯỜI ĐĂNG KÝ
(Ký và ghi rõ họ tên)


Ha Nam Khanh Giao